TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2023/QĐST-HNGĐ	*Móng Cái, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, giữa:

*. Nguyên đơn: chị Đặng Thị H, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: tổ F, khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

*. Bị đơn: anh Bùi Tiến T, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: số nhà B, phố H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị H và anh Bùi Tiến T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* chị Đặng Thị H và anh Bùi Tiến T có 02 (hai) con chung là Bùi Thị Bình A, sinh ngày 28/4/2017 và Bùi Nguyên K, sinh ngày 20/5/2019. Chị H và anh Thông thống n, thoả thuận sau khi ly hôn chị H là người trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu A; anh T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* chị Đặng Thị H và anh Bùi Tiến T không có

- *Về khoản nợ chung:* chị Đặng Thị H và anh Bùi Tiến T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí:* chị Đặng Thị H tự nguyện nộp 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003004 ngày 10/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị H được hoàn trả lại số tiền còn lại là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND phường Ninh Dương, TP. Móng Cái;
- CCTHADS TP. Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương